

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 6749-13:2020

IEC 60384-13:2011

Xuất bản lần 1

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**TỤ ĐIỆN KHÔNG ĐỔI DÙNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ –
PHẦN 13: QUY ĐỊNH KỸ THUẬT TỪNG PHẦN – TỤ ĐIỆN
KHÔNG ĐỔI DÒNG ĐIỆN MỘT CHIỀU LÁ KIM LOẠI MỎNG
ĐIỆN MÔI MÀNG MỎNG POLYPROPYLENE**

Fixed capacitors for use in electronic equipment –

*Part 13: Sectional specification – Fixed polypropylene film dielectric
metal foil d.c. capacitors*

HÀ NỘI – 2020

Mục lục

	Trang
Lời nói đầu	4
1 Yêu cầu chung	7
2 Thông số đặc trưng và đặc tính ưu tiên	11
3 Quy trình đánh giá chất lượng	13
4 Quy trình thử nghiệm và đo.....	22

Lời nói đầu

TCVN 6749-13:2020 hoàn toàn tương đương với IEC 60384-13:2011;

TCVN 6749-13:2020 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/E3 *Thiết bị điện tử dân dụng* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 6749 (IEC 60384), Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử, gồm các phần sau:

- 1) TCVN 6749-1:2020 (IEC 60384-1:2016), Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật chung
- 2) TCVN 6749-2:2017 (IEC 60384-2:2011), Phần 2: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện một chiều điện môi màng mỏng polyethylene-terphthalate phủ kim loại.
- 3) TCVN 6749-2-1:2017 (IEC 60384-2-1:2005), Phần 2-1: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để trống: Tụ điện không đổi điện một chiều điện môi màng mỏng polyethylene-terphthalate phủ kim loại – Mức đánh giá E và EZ
- 4) TCVN 6749-3:2017 (IEC 60384-3:2016), Phần 3: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện phân tantalum gắn kết bề mặt có chất điện phân rắn (MnO_2)
- 5) TCVN 6749-3-1:2017 (IEC 60384-3-1:2006), Phần 3-1: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện phân tantalum gắn kết bề mặt có chất điện phân rắn (MnO_2) – Mức đánh giá EZ
- 6) TCVN 6749-4:2000 (IEC 384-4:1985/Amd.2:1996), Phần 4: Quy định kỹ thuật từng phần: Tụ điện phân nhôm có chất điện phân rắn và không rắn
- 7) TCVN 6749-4-1:2017 (IEC 60384-4-1:2007), Phần 4-1: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để trống – Tụ điện không đổi điện phân nhôm có chất điện phân không rắn – Mức đánh giá EZ
- 8) TCVN 6749-4-2:2017 (IEC 60384-4-2:2007), Phần 4-2: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để trống – Tụ điện không đổi điện phân nhôm có chất điện phân rắn mangan dioxit – Mức đánh giá EZ
- 9) TCVN 6749-8:2017 (IEC 60384-8:2015), Phần 8: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dùng cho điện môi gốm, Cấp 1
- 10) TCVN 6749-8-1:2017 (IEC 60384-8-1:2005), Phần 8-1: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dùng cho điện môi gốm, Cấp 1 – Mức đánh giá EZ
- 11) TCVN 6749-9:2020 (IEC 60384-9:2015), Phần 9: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện môi gốm, cấp 2
- 12) TCVN 6749-11:2020 (IEC 60384-11:2019), Phần 11: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dòng điện một chiều lá kim loại mỏng điện môi màng mỏng polyethylene-terphthalate
- 13) TCVN 6749-13:2020 (IEC 60384-13:2011), Phần 13: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện một chiều lá kim loại mỏng điện môi màng mỏng polypropylene

- 14) TCVN 6749-14:2020 (IEC 60384-14:2016), Phần 14: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dùng để triệt nhiễu điện từ và kết nối với nguồn lưới
- 15) TCVN 6749-15:2020 (IEC 60384-15:2017), Phần 15: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện tantali không đổi có chất điện phân không rắn hoặc rắn
- 16) TCVN 6749-18:2020 (IEC 60384-18:2016), Phần 18: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện lắp bề mặt chất điện phân không đổi có chất điện phân rắn và không rắn
- 17) TCVN 6749-19:2020 (IEC 60384-19:2015), Phần 19: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dòng điện một chiều lắp bề mặt điện môi màng mỏng polyethylene-terephthalate phủ kim loại

Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử –

Phần 13: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dòng điện một chiều lá kim loại mỏng điện môi màng mỏng polypropylene

Fixed capacitors for use in electronic equipment –

Part 13: Sectional specification – Fixed polyethylene-terephthalate film dielectric metal foil d.c. capacitors

1 Yêu cầu chung

1.1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các tụ điện không đổi có dòng điện một chiều, sử dụng điện môi là màng mỏng bằng polypropylen với các điện cực của lá kim loại mỏng. Các tụ điện được đề cập trong tiêu chuẩn này được thiết kế để sử dụng trong các thiết bị điện tử.

Các tụ điện để triệt nhiễu điện từ không thuộc phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn này, nhưng được đề cập trong TCVN 6749-14 (IEC 60384-14).

1.2 Mục đích

Mục đích của tiêu chuẩn này là quy định thông số tính năng và đặc tính ưu tiên lựa chọn từ TCVN 6749-1 (IEC 60384-1), các quy trình đánh giá chất lượng, thử nghiệm và phương pháp đo thích hợp và đưa ra các yêu cầu tính năng chung cho loại tụ điện này. Thử nghiệm mức khắc nghiệt và các yêu cầu được quy định trong quy định kỹ thuật cụ thể liên quan đến quy định kỹ thuật của tiêu chuẩn này phải có mức tính năng bằng hoặc cao hơn, vì mức tính năng thấp hơn không được phép.

1.3 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau đây là cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất (kể cả các sửa đổi).

TCVN 142: 2009 (ISO 3:1973), *Số ưu tiên – Dãy số ưu tiên*

TCVN 6749-14:2020 (IEC 60384-14), *Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử – Phần 14: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dùng để triệt nhiễu điện từ và nối kết với nguồn lưới.*